

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HSST.

Ngày: 24 - 5 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Huân và Bà Nguyễn Thị Tam

- Thư ký phiên tòa: Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST- ST ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo.

Lò Văn Ph, tên gọi khác, không, sinh năm 1989, tại huyện S, tỉnh Sơn La. Trú tại: Bản M, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn P, sinh năm 1949 và bà Lò Thị Ô sinh năm 1950; có vợ là Lương Thị V, sinh năm 1991 và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Phương V - Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Lò Văn Ph, sinh năm 1989, trú tại bản M, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La là đối tượng nghiện chất ma túy và đang làm thuê tại tỉnh Bắc Giang. Khoảng

08 giờ ngày 14/12/2020, Ph gọi điện thoại di động đến số 0965.145.943 của một người tự giới thiệu tên là T nhà ở xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Qua trao đổi, Ph hỏi mua của T 6.000.000 đồng tiền Heroine, T đồng ý. Sau đó Ph đi ô tô từ tỉnh Bắc Giang đến xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 14/12/2020 thì đến nơi, Ph xuống xe, đi bộ vào nhà T một bản của xã L (Ph không biết tên bản). Qua trao đổi, Ph mua được của Tòng 01 gói Heroine được bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu đen với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Ph lấy một ít Heroine ra sử dụng. Số Heroin còn lại Ph lại gói như cũ và gói bên ngoài cùng bằng mảnh túi nilon màu trắng. Sau đó Ph cất giấu gói Heroine vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người, mục đích mang về để sử dụng. Ph ở nhà T chơi đến khoảng 20 giờ ngày 14/12/2020, Ph đi bộ ra đường quốc lộ 6 để đón xe khách về tỉnh Bắc Giang. Đến 00 giờ 05 phút ngày 15/12/2020, khi Ph đang đứng chờ xe ô tô ở lề đường Quốc lộ 6, thuộc địa phận bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện V, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói Heroine có đặc điểm như trên. Tạm giữ của Lò Văn Ph 1.000.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong lắp 02 sim. Đồng thời dẫn Lò Văn Ph cùng vật chứng có liên quan về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra làm rõ.

Ngày 15/12/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Ph có tổng khối lượng 10,40 gam, lấy 0,35 gam làm mẫu giám định ký hiệu “P”. Mẫu giám định “P” được bàn giao lại cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy, khối lượng ma túy ?

Tại kết luận giám định số 21 ngày 18/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,35 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 10,40 gam, loại Heroine”*.

Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn Ph về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như cáo trạng. Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lò Văn Ph mức án tù 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị phạt bổ sung phạt tiền bị cáo 1.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong đựng 10,05 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy đối với Lò Văn Ph; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh đã qua sử dụng kèm 02 sim.

Tạm giữ của bị cáo 1.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì. Bị cáo không yêu cầu Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Lò Văn Ph về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Ph khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị giam giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của người chứng kiến, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác thể hiện: Ngày 15/12/2020, bị cáo Lò Văn Ph đã có hành vi tàng trữ 10,40 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội, số lượng ma túy tàng trữ tương đối lớn. Hành vi phạm tội xảy ra trên địa bàn huyện V là điểm nóng đối với các tội phạm về ma túy. Vì vậy, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn Ph có thể bị chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử thấy khi bị bắt bị cáo bị thu giữ 1.000.000 đồng không liên quan đến việc phạm tội nhưng đây là tài sản của bị cáo nên phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Lò Văn Ph đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

[4]. Về các vấn đề khác:

- Tại phiên tòa bị cáo từ chối bào chữa nên Hội đồng xét xử chấp nhận quyền từ chối bào chữa của bị cáo.

- Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Lò Văn Ph khai nhận đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông tự giới thiệu tên là T tại xã L, huyện V (không biết chính xác họ, tên, địa chỉ) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành

xác minh trên địa bàn xã L, huyện V không có đối tượng nào tên T như bị cáo khai. Do đó, cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ buộc Lò Văn Ph phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã thu giữ.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 10,05 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy là vật không có giá trị sử dụng, cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh bên trong lắp 02 sim đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú ở nơi có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ph phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt bị cáo Lò Văn Ph 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/12/2020.

- Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 1.000.000 đồng.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 10,05 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu và 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que Test thử ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu xanh bên trong lắp 02 sim.

- Tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

5. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn Ph có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu